

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày: 20/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Kim Luyến - Đại diện Hội đồng xét xử sơ thẩm nhân dân xã hội phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Phạm Thị Thiện - Nguyên Phó trưởng Phòng giáo dục và đào tạo quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Tổng Thị Kim L (Tên gọi khác: K), sinh năm 1962; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: 3 đường Đ, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tổng Văn M và bà Lê Thị U; Anh, chị em ruột: 05 người, lớn nhất sinh năm 1953, nhỏ nhất sinh năm 1965; Chồng: Lê Thành T; Con: 02 người, sinh năm 2001 và năm 2003.

Tiền sự: Ngày 28/01/2019 bị công an phường Thới Bình, quận Ninh Kiều xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 04/8/1995: bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 13/02/1997: bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

+ Ngày 28/3/2007: bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 20/3/2013: bị Tòa án nhân dân thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 18/8/2015: bị Tòa án nhân dân huyện Càn Long, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt*).

- *Bị hại*: Cháu **Phạm Tí N**, sinh năm 2011

Địa chỉ: thành phố Cần Thơ.

Người giám hộ của Phạm Tí N:

Bà **Phạm Ngọc B**, sinh năm 2001

Địa chỉ: 2 X, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (*Có mặt*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Phạm Tí N:

Bà **Nguyễn Thị Kiều Tr** – Trợ giúp viên pháp lý – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 03/10/2019, cháu Phạm Tí N cùng với chị gái là Phạm Ngọc B đi bán vé số kiến thiết tại khu vực chợ T, phường A, quận Ninh Kiều thì gặp Tổng Thị Kim L nên N mời Long mua vé số. N đưa cho L xấp vé số kiến thiết An Giang mở thưởng ngày 03/10/2019 khoảng 20 tờ để L lựa. L mua 01 tờ vé số nhưng lợi dụng lúc N không để ý, lén lút lấy thêm 10 tờ rồi đưa cho N số vé còn lại kèm số tiền 10.000đồng và nhanh chóng bỏ đi. Lúc này, chị Phạm Ngọc B đứng gần đó nhìn thấy L lấy nhiều vé số nhưng chỉ đưa cho N 10.000đồng nên nghi ngờ, kiểm tra vé số còn lại của N thì phát hiện bị mất 10 tờ nên chị Bích nhanh chóng đuổi theo giữ L lại và cùng người dân xung quanh đưa L đến Công an phường Tân An để trình báo.

Tại Cơ quan điều tra, Tổng Thị Kim L thừa nhận do thiếu nợ và cần tiền tiêu xài nên thực hiện hành vi lấy trộm 10 tờ vé số kiến thiết An Giang mở thưởng ngày 03/10/2019 của cháu Phạm Tí N để bán lại cho người khác lấy tiền.

Giá trị tài sản mà Tổng Thị Kim L chiếm đoạt của N là 100.000đồng. Long đã giao nộp 10 tờ vé số gồm: 04 tờ vé số kiến thiết có dãy số 048941, 04 tờ vé số có dãy số 148932, 01 tờ vé số có dãy số 311014, 01 tờ vé số có dãy số 872950 và Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho cháu N, cháu N nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 40/CT-VKSNK ngày 07/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Tổng Thị Kim L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề

ng nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tổng Thị Kim L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa; xin được giảm nhẹ hình phạt trong lời nói sau cùng.

Phía bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo do bị hại đã nhận lại tài sản và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo Tổng Thị Kim L đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu là cháu Phạm Tí N trong việc quản lý tài sản, lấy đi 10 tờ vé số kiến thiết An Giang có giá trị là 100.000đồng. Ngày 28/01/2019, bị cáo Long bị công an phường Thới Bình, quận Ninh Kiều xử phạt 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, với hành vi bị cáo thực hiện lần này đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe nhưng không tích cực lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà đã lợi dụng sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản một cách bất hợp pháp. Bị cáo biết rõ lấy trộm tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được Luật hình sự bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần chịu hình phạt nhưng bị cáo không sửa đổi bản thân, thể hiện sự bất chấp, coi thường pháp luật. Do đó, cần có hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn: gia đình thuộc hộ cận nghèo, một mình nuôi 02 con bị bệnh tật bẩm sinh nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với đề nghị cho bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo L trước đó nhiều lần bị kết án với lỗi cố ý và không thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 69, khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự nên mặc dù đã được xóa án tích nhưng với hành vi phạm tội

lần này của bị cáo cũng không được coi là phạm tội lần đầu theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị này của Kiểm sát viên là không phù hợp.

Với những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện học tập, tu dưỡng để trở thành người có ích cho xã hội sau này. Vì vậy, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[3] *Về xử lý vật chứng:*

Cơ quan điều tra đã trả lại 10 tờ vé số cho cháu Phạm Tí N là phù hợp nên ghi nhận.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí:* Điều kiện kinh tế gia đình bị cáo L khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo và được địa phương nơi cư trú xác nhận nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố:* Bị cáo **Tổng Thị Kim L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng:

- Điểm a Khoản 1 Điều 173; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Tổng Thị Kim L 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- *Về xử lý vật chứng:*

Công nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho cháu Phạm Tí N 10 tờ vé số kiến thiết An Giang mở thưởng ngày 03/10/2019.

- *Về án phí:* Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, đại diện bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Mai